

Bản án số: **71/2019/HNGĐ-ST**

Ngày: 05/9/2019

V/v tranh chấp: *Xin ly hôn, nuôi
con chung.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Vũ Thị Thu Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Tiến Lợi

2. Bà Nguyễn Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Chương Mỹ

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ - Thành phố Hà Nội
tham gia phiên tòa:* **Bà Triệu Thị Hồng** - Kiểm sát viên.

Ngày **05** tháng **9** năm **2019**, tại phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ
lý số: 141/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2019 về tranh chấp “*Xin ly hôn,
nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2019/QĐXXST –
HNGĐ ngày 05 tháng 8 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2019/QĐST-
HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Bạch Thị N**, sinh năm 1991.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú tại: Thôn K, xã M, huyện Chương Mỹ, Thành
phố Hà Nội. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh **Hạ Huy M**, sinh năm 1986.

Nơi đăng ký HKTT và cư trú tại: Thôn K, xã M, huyện Chương Mỹ, Thành
phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**1. Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và bản tự khai của Nguyên đơn - Chị Bạch
Thị N trình bày:**

-Về quan hệ hôn nhân: Chị tự nguyện kết hôn với anh Hạ Huy M có đăng ký
kết hôn ngày 27 tháng 1 năm 2015 tại UBND xã M, huyện C. Sau khi kết hôn, vợ
chồng chung sống với nhau tại nhà anh M. Khoảng đầu năm 2018 thì vợ chồng
thường xuyên cãi nhau do anh M mãi chơi không tu chí làm ăn, thường xuyên ghen

tuông vô cớ và kiểm soát cuộc sống của chị N một cách thái quá. Chị N đã khuyên can rất nhiều nhưng anh M không thay đổi nên chị N đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ tháng 4 năm 2018. Từ khi ly thân đến nay anh M không quan tâm, hỏi han đến cuộc sống của hai mẹ con. Nay chị N xác định không còn tình cảm với chồng nên xin ly hôn anh Hạ Huy M.

- *Về con chung*: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hạ Huy K, sinh ngày 22 tháng 05 năm 2016. Từ khi ly thân cháu K ở cùng với chị N. Nguyên vọng của chị N là xin nuôi cháu Khôi, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung, công nợ chung*: Chị N, anh M không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Bị đơn anh Hạ Huy M đã được Tòa án triệu tập đến Tòa để ghi lời trình bày ý kiến về việc chị N xin ly hôn và hòa giải nhưng anh M không đến Tòa trình bày.

Tòa án đã ghi lời khai của ông Hạ Huy T (là bố của anh Hạ Huy M) trình bày: Vợ chồng chị N và anh M ly thân với nhau từ khi anh M bỏ nhà đi, chị N bỏ về nhà bố mẹ đẻ. Từ khi chị N bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, chị N không qua lại thăm hỏi nhà ông hay cho cháu Khôi về thăm ông bà nội. Hiện con chung của chị N và anh M là cháu Hạ Huy Khôi đang ở với chị N. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng cho ông Tăng, ông Tăng cam kết giao lại cho anh M.

3. Ý kiến trình bày của các đương sự tại phiên tòa:

- Chị Bạch Thị N giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn với anh Hạ Huy M. Sau ly hôn, Chị N xin được tiếp tục nuôi dưỡng con chung không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, công nợ chung và công sức: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Anh Hạ Huy M vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ phát biểu ý kiến:

- *Về tố tụng*: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành đầy đủ quy định pháp luật về quyền nghĩa vụ của đương sự.

- *Về nội dung*: Căn cứ Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Bạch Thị N ly hôn anh Hạ Huy M. Giao cho chị N chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến

khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh Hạ Huy M không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí: Chị N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của đương sự trong vụ án, Tòa án nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ thụ lý giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình theo đơn khởi kiện xin ly hôn, nuôi con chung của Chị N là đúng thẩm quyền quy định tại Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, nguyên đơn có mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ 2 lần nhưng vắng mặt vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Bạch Thị N và anh Hạ Huy M trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 27 tháng 01 năm 2015 tại UBND xã M, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội là hợp pháp. Kết quả thu thập chứng cứ về tình trạng hôn nhân của chị N và anh M thể hiện: Trong thời kỳ hôn nhân, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn anh M không tu chí làm ăn, không quan tâm đến gia đình vợ chồng thường xuyên cãi nhau, hiện đã ly thân được gần 2 năm nay.

Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị N và anh M là trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho chị N được ly hôn anh M là phù hợp quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] *Về con chung:* Chị N, anh M có 01 con chung là cháu Hạ Huy K, sinh ngày 22 tháng 05 năm 2016. Hiện cháu K đang ở với chị N, Chị N có nguyện vọng xin được tiếp tục nuôi con chung. Vì vậy, giao con chung cho chị Bạch Thị N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có Quyết định khác của Tòa án.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Bạch Thị N tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh M đến khi có yêu cầu.

[4] *Về tài sản chung, công nợ chung:* Chị Bạch Thị N, anh Hạ Huy M không có, không đề nghị nên không xem xét.

[5] *Về án phí:* Chị Bạch Thị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Chương Mỹ tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: các Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

2. Xử:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Bạch Thị N ly hôn anh Hạ Huy M.

- **Về con chung:** Giao cháu Hạ Huy K, sinh ngày 22 tháng 05 năm 2016 cho chị Bạch Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có Quyết định khác của Tòa án. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Hạ Huy M đến khi các bên có yêu cầu.

Anh Hạ Huy M có quyền được đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về án phí: Chị Bạch Thị N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được đối trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí (*theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2015/0004134 ngày 3/7/2019*) tại Chi cục Thi hành án huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm; Chị Bạch Thị N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hạ Huy M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ,
- CC.THADS huyện Chương Mỹ;
- UBND xã M, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội (Nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu HSVA/VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Vũ Thị Thu Thủy

